

Số: /2026/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 221/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về việc miễn thị thực có thời hạn cho người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;

Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí để xác định người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố

Hải Phòng làm cơ sở để áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú 10 năm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người nước ngoài được xác định là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý hoặc người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng.

2. Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Tiêu chí xác định chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao

1. Tiêu chí xác định chuyên gia thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Có bằng đại học trở lên hoặc tương đương và có ít nhất 02 năm kinh nghiệm phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài làm việc hoặc dự kiến làm việc tại Việt Nam;

b) Có bằng đại học trở lên trong chuyên ngành được đào tạo và có ít nhất 01 năm kinh nghiệm phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài làm việc hoặc dự kiến làm việc tại Việt Nam đối với chuyên gia làm việc trong lĩnh vực tài chính, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia hoặc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội được bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định hoặc theo thỏa thuận hợp tác của Chính phủ Việt Nam.

2. Tiêu chí xác định nhà khoa học thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Người có chức danh học hàm, học vị tiến sĩ được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong nước, quốc tế công nhận, cấp bằng và có quốc tịch hoặc được đào tạo, làm việc tại các quốc gia OECD;

b) Người có chức danh học hàm, học vị tiến sĩ được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong nước, quốc tế công nhận, cấp bằng và tham gia các đề tài nghiên cứu hoặc làm việc tại các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học và công nghệ uy tín tại Việt Nam và quốc tế (Quy định tại Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này);

c) Có sáng chế được công nhận hoặc bảo hộ của Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc các cơ quan sở hữu trí tuệ uy tín thế giới (Quy định tại Mục 2 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này);

d) Là tác giả chính của ít nhất 01 công trình khoa học được công bố trên các tạp chí thuộc danh mục tạp chí khoa học uy tín của Hội đồng Giáo sư nhà nước

hoặc thuộc danh mục cơ sở dữ liệu tạp chí quốc tế uy tín: Web of Science, DOAJ (Directory of Open Access Journals), Scopus.

3. Tiêu chí xác định người có tài năng thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Đạt giải thưởng quốc tế uy tín về kinh tế - khoa học - kỹ thuật chuyên ngành hoặc giải thưởng, huy chương được công nhận tại các cuộc thi khoa học uy tín toàn cầu (Quy định tại Mục 3, Mục 4 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này);

b) Trường hợp đặc biệt, người có tài năng nhưng chưa đạt các giải thưởng, huy chương quy định tại điểm a khoản 3 Điều này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

4. Tiêu chí xác định nhà quản lý:

Nhà quản lý là người quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 hoặc là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật.

5. Tiêu chí xác định người lao động có trình độ cao thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Được đào tạo ít nhất 03 năm trong chuyên ngành thuộc Danh mục ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài làm việc hoặc dự kiến làm việc tại Việt Nam trong Danh mục ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này;

b) Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài làm việc hoặc dự kiến làm việc tại Việt Nam trong Danh mục ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này;

c) Được phong tặng danh hiệu hoặc được cấp chứng chỉ nghề chuyên nghiệp đối với các đối tượng lao động tay nghề cao theo từng chuyên ngành được các Hiệp hội nghề quốc tế công nhận (Quy định tại Mục 5 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này).

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 8 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 28 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Các bộ: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế các bộ: Nội vụ, Công an;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- TT TU, TT HĐND TP, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- TT ĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH HP, Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu

PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND
ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố)

1. Cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học và công nghệ uy tín tại Việt Nam và quốc tế là các cơ sở, viện nghiên cứu có tên tại Top 10 Bảng xếp hạng đại học Việt Nam (VNUR) hoặc Top 500 bảng xếp hạng đại học thế giới của tổ chức Quacquarelli Symonds (QS World University Rankings) hoặc Top 1000 Bảng xếp hạng các tổ chức nghiên cứu và giáo dục đại học SCImago Institutions Rankings (SIR).

2. Các cơ quan sở hữu trí tuệ uy tín thế giới gồm: USPTO (Văn phòng Sáng chế và Thương hiệu Hoa Kỳ); EPO (Cơ quan Sáng chế Châu Âu); JPO (Văn phòng Sáng chế Nhật Bản); CNIPA (Cơ quan Sở hữu Trí tuệ Quốc gia Trung Quốc); KIPO (Cơ quan Sở hữu Trí tuệ Hàn Quốc).

3. Giải thưởng quốc tế uy tín gồm: Giải Nobel (Nobel Prize); Giải thưởng Turing (ACM A.M. Turing Award); Huy chương Fields (Fields Medal); Giải Abel; Giải thưởng Công nghệ Thiên niên kỷ (Millennium Technology Prize); Giải Kavli (Kavli Prize); Giải thưởng Wolf (Wolf Prize); Giải thưởng Breakthrough (Breakthrough Prize); Giải Kyoto (Kyoto Prize); Giải thưởng VinFuture.

4. Các cuộc thi khoa học uy tín toàn cầu gồm: Hội thi Khoa học Kỹ thuật Quốc tế (ISEF - International Science and Engineering Fair); Cuộc thi Phát minh và Đổi mới Thế giới (WIIF - World Invention Innovation Forum) hoặc các kỳ thi Olympic Khoa học Quốc tế (International Science Olympiads).

5. Các Hiệp hội nghề quốc tế gồm: ACCA (Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc); CFA Institute (Hiệp hội CFA); CMI (Viện Quản lý và Lãnh đạo); IABC (Hiệp hội Truyền thông Kinh doanh Quốc tế); IEEE (Viện Kỹ sư Điện và Điện tử); EC-Council (Hội đồng Quốc tế các Chuyên gia Thương mại Điện tử); ASCM (Hiệp hội Quản lý Chuỗi cung ứng); CILT (Viện Logistics và Vận tải Công chứng).

PHỤ LỤC II
Danh mục ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND
ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên
1	Đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn
2	Công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới
3	Phát triển đô thị thông minh, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, trung tâm hội chợ triển lãm hàng hóa, trung tâm logistics, trung tâm thương mại, cảng cạn, kho hàng hóa và dịch vụ logistics
4	Công nghệ sinh học, y dược, y tế công nghệ cao, sản xuất thiết bị y tế kỹ thuật số và Dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao quốc tế
5	Năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, kỹ thuật môi trường
6	Tài chính
7	Công nghệ tự động hóa, công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao; công nghiệp mũi nhọn
8	Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D)
9	Điều hành, quản lý chuỗi cung ứng toàn cầu
10	Công nghiệp văn hóa